

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON TRẠI CHUỐI
GIAI ĐOẠN 2026-2030

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo dục năm 2009; Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo”;

Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/7/2018 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ chương trình hành động của Ban thường vụ Đảng Ủy phường Hồng Bàng số 13/CTr/ĐU ng 8/12/2025 Chương trình hành động của Ban thường vụ Đảng Ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường mầm non Trại Chuối, địa bàn phường;

Trường Mầm non Trại Chuối xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2026-2030 với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Mầm non Trại Chuối được thành lập theo quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 1990 UBND quận Hồng Bàng với tên “Trường liên Hợp Nhà Trẻ Mẫu Giáo Trại Chuối” nằm trên địa bàn phường Trại Chuối - Quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng. Ngày 1 tháng 8 năm 2011, Trường được đổi tên thành Trường mầm non Trại Chuối theo Quyết định số 1070/QĐ-UB của UBND Quận Hồng Bàng. Tổng diện tích đất sử dụng 2.957,8 m²; Khi mới thành

lập trường có 03 lớp học với 97 trẻ và 09 đồng chí CBGVNV đến nay Tổng số phòng học: 11; Phòng chức năng: 07 (trong đó có 04 phòng ghép). Các phòng có đầy đủ các đồ dùng, trang thiết bị tối thiểu đáp ứng được yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường.

Trong những năm qua, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể CBGVNV, sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, trường Mầm non Trại Chuối luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc được chủ tịch UBND quận Hồng Bàng tặng Bằng khen. Nhà trường đã và đang từng bước khẳng định vị thế, uy tín trước các cấp lãnh đạo, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn.

Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của Trường Mầm non Trại Chuối là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của nhà nước về đổi mới giáo dục mầm non, góp phần xây dựng ngành giáo dục Thành phố phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới.

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số: 35 cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBQL: 03; Giáo viên: 22; nhân viên 10)

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó tỷ lệ CBVNV trong biên chế của nhà trường có trình độ trên chuẩn là 98 %.

2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em.

Tại thời điểm tháng 1/2026, nhà trường có 11 nhóm lớp với tổng số 290 học sinh (trong đó có 03 nhóm trẻ với 65 cháu và 8 lớp mẫu giáo với 225 học sinh).

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 2.957,8 m² - Phòng học: 11

- Phòng chức năng: 07 phòng: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng PHT; 01 phòng Hành chính; 01 phòng Bếp; 01 phòng đa năng; 01 phòng bảo vệ.

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi: Các nhóm, lớp có tương đối đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo quy định.

- Sân chơi: có diện tích khoảng trên 900 m² được quy hoạch gọn gàng, có tường rào bao quanh, khu vườn cổ tích và có các đồ chơi ngoài trời cho trẻ hoạt

động. Nhà trường có các phòng học, phòng chức năng, các trang thiết bị theo quy định điều lệ trường mầm non. Môi trường luôn sạch đẹp, được phụ huynh tin yêu gửi con và đánh giá cao về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

4. Điểm mạnh

4.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của nhà trường qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường làm việc khoa học, sáng tạo.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

- Ban giám hiệu đoàn kết, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn sát thực tế.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động quản lý hành chính, tài chính, tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của

ngành và qui định của nhà nước.

4.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên có trình độ đạt chuẩn theo yêu cầu công việc. Trong đó tỷ lệ CBGVNV thuộc biên chế của nhà trường có trình độ trên chuẩn là 100 %.

- 24/35 CBGVNV thuộc biên chế của nhà trường là đảng viên, chiếm 68,5%. 100% đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, có nhận thức tốt về

các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhận thức tốt về vai trò, vị trí của bậc học mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân

- 100% giáo viên là giáo viên giỏi cấp trường. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp cơ sở đạt 19%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

4.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ

- 100% trẻ em đến trường đều được khám sức khỏe, cân, đo, chắm biểu đồ theo dõi sự phát triển, được đảm bảo an toàn về mọi mặt và được tham gia các hoạt động giáo dục phù hợp với độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, trẻ thừa cân hàng năm đều giảm xuống dưới 2%. Tỷ lệ trẻ phát triển theo yêu cầu của độ tuổi. đều đạt từ 97,5% trở lên. 100% trẻ em 5 tuổi đều hoàn thành chương trình GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

4.4. Thành tích nổi bật

- Trong những năm gần đây trường luôn hoàn thành tốt các chỉ tiêu trong năm học, đạt tập thể lao động tiên tiến và được UBND quận Hồng Bàng tặng Bằng khen, Nhận Bằng khen UBND thành phố. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được nâng cao.

- Tỷ lệ huy động trẻ đến trường năm sau luôn cao hơn năm trước, tỷ lệ chuyên cần đạt cao.

- 100% trẻ theo học tại trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

5. Điểm hạn chế

5.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài, chuyên sâu cho đội ngũ.

- Có sự thay đổi cán bộ quản lý từ tháng 7 tháng 2024 cần có thời gian tiếp cận chỉ đạo trong công việc.

5.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Một bộ phận nhỏ giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, nuôi con nhỏ nên có những thời điểm chưa đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

5.3. Chất lượng CSGD trẻ

- Việc xây dựng môi trường mở cho trẻ hoạt động còn nhiều hạn chế
- Trẻ chưa mạnh dạn và tự tin trong giao tiếp.

5.4. Cơ sở vật chất

- Khu lớp học của trẻ: công trình được xây dựng từ năm 1990, đã qua nhiều lần sửa chữa, đang xuống cấp: lớp, nhà vệ sinh.
- Đồ chơi ngoài trời chưa phong phú, chủ yếu là các đồ chơi nhỏ, chưa có các bộ đồ chơi liên hoàn lớn.
- Thiếu đồ dùng dạy học, thiết bị, đồ chơi hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động nhà trường.

6. Thời cơ

- Trong những năm qua Ngành giáo dục thành phố Hải Phòng có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương trong phường; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương phường đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường.
- Các phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ nhà giáo.

7. Thách thức

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu dạy học.
- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tính sáng tạo, chủ động của đội ngũ còn nhiều hạn chế. Chất lượng của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới trong công tác soạn giảng.
- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

8. Xác định các vấn đề trước tiên

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ nhà trường. Tham mưu đẩy nhanh tiến độ công trình đang xây dựng để đưa vào hoạt động theo đúng kế hoạch
- Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia.
- Đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn

hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nâng cao chất lượng làm việc, hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn".

- Khai thác tối đa về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, ứng dụng Zalo trong việc phổ biến, trao đổi công việc, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.

- Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá sự phát triển của trẻ theo theo 5 lĩnh vực của từng độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Từng bước tham mưu với các cấp lãnh đạo tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2028 Trường mầm non Trại Chuối phấn đấu là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ CSVN, trang thiết bị theo hướng hiện đại, là nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, giúp trẻ phát triển toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có những kỹ năng cơ bản phục vụ cuộc sống là nơi cho trẻ sự khởi đầu vững bước.

2. Sứ mệnh

- Xây dựng một đơn vị có tính kỷ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

- Tạo được môi trường học tập thân thiện, cô phòng học thoáng mát, rộng rãi, có nhiều đồ dùng, đồ chơi để mỗi học sinh đều có cơ hội trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo, phát triển hết tài năng của mình.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

3.1. Đối với học sinh và gia đình người học

- Yêu thương, tận tụy, tận tình, trách nhiệm, chân thành.

3.2. Đối với công việc

- Chăm chỉ, trung thực, nhiệt tình, trách nhiệm, nghiêm túc, nỗ lực, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo.

3.3. Đối với đồng nghiệp

- Đoàn kết, tin tưởng, khiêm tốn, tôn trọng, giúp đỡ, học tập, chia sẻ, chỉ bảo, khích lệ.

4. Phương châm hành động.

"Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"; "Cho bé sự khởi đầu vững bước".

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi cho trẻ. Ổn định, phát triển, xây dựng nhà trường có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các tiêu chuẩn trình các cấp công nhận trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Xuất sắc.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo đại học, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 100% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ, 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 50% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 15% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

Đối với nhân viên: 100% nhân viên có trình độ đạt chuẩn trở lên theo nhiệm vụ được giao; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 70% trở lên; 3-5 tuổi từ 98,8% trở lên, trẻ 5 tuổi huy động 100%.

- Số lớp và số trẻ phân đầu đến năm 2030; 15 lớp với khoảng từ 450 học sinh trở lên.

2.3. Huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Xây dựng phòng học Lab, sửa chữa và bổ sung các trang thiết bị hiện đại cho phòng học và phòng chức năng.

- Bố trí, sắp xếp các phòng chức năng sau xây dựng để đảm bảo có các phòng thư viện, phòng tin học, ngoại ngữ, nghệ thuật, phòng đa chức năng... theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá vào giai đoạn 2026-2030.

- Vận động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, các doanh nghiệp đồng trên địa bàn.

2.4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. * Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:

100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo đủ chất, đủ lượng, đảm bảo VSATTP không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- 100 % trẻ được cân đo khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng; trẻ đạt yêu cầu chuẩn: 98% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở các thể cuối năm giảm xuống dưới 2% so với đầu năm học, không chế trẻ thừa cân, béo phì.

**** Chất lượng giáo dục:***

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT. Phân đầu đến năm 2028 được đánh giá đạt trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

2.6. Xây dựng mối quan hệ Nhà trường - Gia đình – Xã hội.

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. 100% nhóm, lớp đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động.

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các chương trình hành động chiến lược quản lý

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý trên phần mềm QLCB, CSDL ngành:

+ Ứng dụng công nghệ số, chuyên đổi số và truyền thông hiện đại.

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra,

+ Phát triển đội ngũ.

- Quản lý nhân sự:

+ Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

+ Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, tổ phó CM.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng đội ngũ CB,GV,NV có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách sư phạm mẫu mực, năng lực chuyên môn khá giỏi, đoàn kết, tận tâm, thạo việc, yêu nghề, mến trẻ, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tổ chức xếp hạng và công bố công khai kết quả chất lượng của từng tổ chuyên môn, từng giáo viên trong toàn trường.

Người phụ trách: Chi bộ đảng, Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn.

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học thông qua các hoạt động trải nghiệm có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học tích cực và đánh giá kết

quả học tập của các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh áp dụng có hiệu quả các phương pháp tiên tiến vào chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại, lắp Tivi thông minh kết nối mạng Internet, Mạng LAN, mạng truyền thông học tập, mạng quản lý nội bộ kết nối với mạng phòng VHXH phường với mạng Internet. Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, GV, nhân viên.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị giáo dục, đồ dùng, đồ chơi theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Chủ trọng các yêu cầu phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, khen thưởng v.v.... Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

Chương trình 5: Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

- Xây dựng và thực hiện quy trình tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường theo Thông tư 19/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục hằng năm theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Năm 2028 trường đăng ký đánh giá ngoài và đề nghị công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên, các thành viên hội đồng tự đánh giá.

2. Các hoạt động giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý có lòng tâm huyết, phụng sự nhân dân, chuyên biệt, có năng lực, có khả năng điều hành quản lý chung các hoạt động nhà trường chuyên sâu về chuyên môn. Tích cực tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, trên đại học, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt.....

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên có tay nghề còn yếu.
- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo tập chung, vừa học, vừa làm; tự học, tự bồi dưỡng. Khuyến khích giáo viên học các lớp bồi dưỡng theo phương pháp giáo dục của các nước tiên tiến để áp dụng vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non.
- Xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.
- Tổ chức đánh giá CBGVNV theo quy định, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên MN Thông tư 26/2018/TT- BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

" - Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” “trẻ chơi mà học, học bằng chơi”, đánh giá trẻ theo đúng quy định làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với từng độ tuổi.

- Tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giao lưu, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát huy tính tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường..., nâng cao kỹ năng sống cho trẻ và văn hóa nghề nghiệp đối với giáo viên.

- Sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ được tham gia và tích lũy kinh nghiệm một cách nhẹ nhàng và hiệu quả.

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Làm tốt công tác tham mưu các cấp lãnh đạo, vận động, tuyên truyền, huy động các nhà hảo tâm, các lực lượng xã hội ủng hộ, tài trợ, xây dựng nhà trường văn hoá, xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đáp ứng về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện việc chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng hơn phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

- Xây dựng lộ trình cải tạo chỉnh trang nâng cấp nhà trường , quy hoạch lại khuôn viên theo hướng chuẩn hóa
- + Giai đoạn 2025-2026 ; Xây mới 8 lớp học, bếp ăn, phòng hiệu bộ toàn nhà A 3 tầng đang thi công dự kiến tháng 8 năm 2026 đưa vào sử dụng;
- + Giai đoạn 2027-2028 ; Xin xây mới khu nhà B; Khu nhà 3 tầng ; tầng 1 khu sân khấu, phòng thu ngân; tầng 2 02 lớp học các phòng hiệu bộ; tầng 3 Hội trường lớn, phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng tin học; cải tạo khu nhà xe
- + Giai đoạn 2028-2029; xin phá dỡ cải tạo khu hành chính, mở rộng khuôn viên vườn cổ tích, khu trải nghiệm cho trẻ, đồ chơi ngoài trời, cảnh quang môi trường phấn đấu làm chuẩn mức độ 2

Xây dựng kế hoạch dài hạn ngắn hạn sử dụng Ngân sách Nhà nước và các nguồn lực tài chính hợp pháp, đúng mục đích đảm bảo theo quy định tài chính hiện hành thực hiện

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn, công khai tài chính đúng quy định

Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phát huy tinh tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường để thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Cấp ủy chi bộ, Ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể , Ban đại diện CMTE

2.4. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

Triển khai có hiệu quả Website nhà trường cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn, quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên các tạp chí trong thành phố

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành

Xây dựng thương hiệu và sự tin nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, hội cha mẹ học sinh

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ. Động viên khích lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, sử dụng hiệu quả, có chất lượng về công nghệ thông tin.

Khai thác các thông tin trên mạng, ứng dụng thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Dạy trẻ học thông qua hệ thống phần mềm kidsmatr, happikid, đưa tải các nội dung giáo dục trên mạng Internet đưa vào các hoạt động nhằm giúp trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”.

Làm tốt công tác tuyên truyền các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tới các bậc phụ huynh và các tổ chức xã hội, nhằm phối hợp chặt chẽ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại gia đình và nhà trường.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên.

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục dài hơi có sự PT nối tiếp trong nhà trường.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược Trường Mầm non Trại Chuối được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Web.

- Báo cáo với Phòng VHXX, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường.

1.2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Dự kiến số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2025-2026	11	325	3	65	2	60	3	100	3	100
2026-2027	12	345	4	85	3	55	3	100	3	105
2027-2028	13	370	4	85	3	75	3	100	3	110
2028-2029	14	390	4	90	3	80	3	110	4	110
2029-2030	15	425	4	90	3	85	4	120	4	130

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tiếp cận chương trình GD tiên tiến để áp dụng phát triển chương trình GDMN.

- Phối hợp với trung tâm y tế, y tế phường, các phòng khám chất lượng cao khám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm xuống dưới 2% so với đầu năm học.

2.3. Về Đội ngũ CB, GV, NV

Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ đạt tối thiểu 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo đạt tối thiểu 2,2 giáo viên/lớp; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, nấu ăn, bảo vệ, lao công.

	Thời gian hoàn thành
--	----------------------

Mục tiêu chính	Giai đoạn 1 2026-2028	Giai đoạn 2 2028-2030
Tổng số CB,GV,NV: - Cán bộ quản lý: Giáo viên: - Nhân viên:	42 3 12	46 3 13
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (thuộc biên chế): - Đại học, cao đẳng: - Trên đại học:	35/40 = 88% 3	45/45 = 100% 5
- Trình độ LLCT: - Trung cấp LLCT: - Cao cấp LLCT:	4 = 10% 0	6 = 12% 1 = 3%
Trình độ Ngoại ngữ A, B:	30/40 = 75%	42/50 = 84%
Trình độ tin học A, B:	36/40= 90%	45/50= 90%
Đảng viên:	30/40= 75%	35/40= 88%
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV, NV: - Loại tốt: - Loại khá: - Loại đạt yêu cầu:	- 100% - Không	- 100% - Không

2.4. Về Cơ sở vật chất, TBDH, ĐDDC

Tham mưu cấp trên đẩy nhanh tiến độ công trình xây dựng giai đoạn I và giai đoạn II đảm bảo theo đúng kế hoạch để đáp ứng nhu cầu của phụ huynh cũng như công tác chăm sóc giáo dục trẻ

Tham mưu với các cấp bổ sung đầu tư, nâng cấp hệ thống phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị ngoài trời cho học sinh học tập, vui chơi.

Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài các lớp học, quy hoạch lại cây xanh, bồn hoa, cây cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành	
	Giai đoạn 1 2026-2028	Giai đoạn 2 2028-2030
Phòng học Lab	X	
Cây xanh, bóng mát, cây ăn quả	X	X
Hệ thống sân khấu hiện đại.	X	X
Hệ thống khung bạt di động ngoài trời	X	X
Cải tạo khu vườn cổ tích	X	
Màn hình Leb	X	
Hệ thống rèm cửa sổ lớp học, khu hiệu bộ	X	
Sửa chữa, cải tạo thay mới các thiết bị chăm sóc, vệ sinh lớp học	X	X
Đồ chơi thể chất ngoài trời	X	X
Máy photo màu	X	
<i>* Thiết bị dạy học:</i>		
- Đồ dùng, đồ chơi dạy học theo TT 01(khối Nhà trẻ)	3	4
- Đồ dùng, đồ chơi dạy học theo TT 01 khối (Mẫu giáo)	3	5
- Đồ dùng, trang thiết bị cho phòng học Stem	1	3
- Máy tính + máy in + loa (chiếc)	15	5
- Tủ đồ dùng trong và ngoài lớp học (chiếc)	10	6
- Tivi (chiếc)	10	2
- Máy chiếu (chiếc) - Đồ dùng, đồ chơi vận động thông minh (bộ)	1	

- Đồ dùng dạy múa (bộ)	2	1
<p><i>* Đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ</i></p> <p>- Tham mưu với Phòng GD&ĐT, x UBND quận Hồng Bàng mua sắm một số đồ chơi ngoài trời, xây sửa khu vực mặt tường lớp học, khu hiệu bộ; cổng tường bao, sửa chữa nền gạch sân trường, xây mới khu sân khấu, nhà lớp học 3 tầng và các phòng phụ trợ.</p> <p>- Tham mưu với UBND quận mua sắm bổ sung trang thiết bị nhà bếp (Nồi hấp; Bàn chế biến; Hệ thống bếp ga công nghiệp; Máy sục khử thực phẩm, rau củ quả ozon; Hệ thống nước lọc tinh khiết)</p>	X	X
	X	X

2.5. Về Kiểm định CLGD và XD trường chuẩn

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành	
	Giai đoạn 1 2026-2028	Giai đoạn 2 2028-2030
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông 19/2018/TT-BGDĐT	Tháng 8 hàng năm	Tháng 8 hàng năm
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, phấn đấu và duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2	X	X
Đăng ký đánh giá ngoài	T12/2028	T12/2030

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường gần nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng. Tâm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, in giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu từ dung nguyên tắc và chính của loại hình trường tham mưu đề xuất với lãnh đạo và thu thì mua sắm bổ sung ĐD,TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5 Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác và nhân lực từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể minh trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức minh thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, gợi ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tới kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình phổ biến hơn chục chữ với nhà trường và các lực giới điều khiển trong việc thành và giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc ohuj huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Đảng ủy, UBND phường Hồng Bàng

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa bàn phường, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em trong phường.

- Quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhà trường về bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo có phương án theo lộ trình đề xuất nhà trường đầu tư xây mới khu nhà A,B, cải tạo cảnh quang môi trường theo hướng chuẩn hóa để được công nhận nâng chuẩn cấp độ 2 vào giai đoạn 2028-2030, đảm bảo đủ thiết bị đồ dùng theo thông tư về cơ sở vật chất cho nhà trường để đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi, tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Hàng năm rất mong nhận được sự quan tâm đầu tư phê duyệt các nguồn vốn sự nghiệp, đầu tư công xây dựng cơ sở vật theo lộ trình và từng giai đoạn nhà trường đã đề xuất.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường để th hiện nhiệm vụ đảm bảo hàng năm.

2. Đối với Phòng VHXXH phường Hồng Bàng

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục;

- Tham mưu các cấp tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên trong dịp hè hàng năm

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Trại Chuối giai đoạn 2026 -2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian các năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân

viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện để kế hoạch chiềns lược ph triển nhà trường theo từng giai đoạn được thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐND, UBND phường Hồng Bàng;
- Phòng Văn hóa phường;
- Hội đồng sư phạm MN Trại Chuối;
- Các tổ CM, tổ VP;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thúy